

Soạn Skills trang 41 - 42 - 43 - 44 Unit 4 Tiếng Anh lớp 10 mới

Reading trang 41 - 42 - 43 - 44 SGK Tiếng Anh 10 mới Unit 4

1. You are going to read a text about the reasons why people volunteer. Before you read, tick the reasons you think you may find in the text. (Bạn sẽ đọc một bài viết về lý do tại sao người ta làm tình nguyện. Trước khi bạn đọc, đánh dấu vào lý do bạn nghĩ bạn có thể tìm được trong bài viết.)

a. ✓ b. x c. ✓ d. x e. ✓ f. ✓

Hướng dẫn dịch:

- a. Họ muốn làm điều tốt gì đó cho người khác.
- b. Tình nguyện viên có cơ hội tiếp cận các nền văn hóa mới, thử món ăn mới, gặp người mới và nói ngôn ngữ mới.
- c. Tình nguyện viên trở nên quan tâm và có nhận thức hơn với các vấn đề đang xảy ra với thế giới.
- d. Những tình nguyện viên sẽ cảm nhận niềm tự hào đến từ việc hoàn thiện điều gì đó.
- e. Công việc tình nguyện là cách tốt nhất để thu thập kinh nghiệm trên nhiều lĩnh vực rộng lớn.
- f. Công việc tình nguyện có thể là một công việc có lương.

2. Read the text and check if your predictions in 1 are correct. (Đọc bài viết và kiểm tra xem sự dự đoán của bạn ở bài 1 có đúng không.)

a. ✓ b. x c. ✓ d. x e. ✓ f. ✓

Hướng dẫn dịch:

Người ta đi tình nguyện bởi nhiều lý do khác nhau. Một lý do rõ ràng nhất khiến người ta đi tình nguyện là bởi vì họ tìm thấy điều gì đó khiến họ say mê và muốn

làm điều có ích cho người khác. 1 Nhiều người tình nguyện cảm thấy rằng họ rất may mắn trong cuộc sống và muốn đem lại cho xã hội điều gì đó như một cách để cân bằng cán cân xã hội.

Nhiều người chọn tình nguyện bởi các lợi ích cá nhân khi mà việc tình nguyện tạo nên danh tiếng cho họ. 2 Trong hầu hết các trường hợp, tình nguyện viên đều trở nên quan tâm và có nhận thức hơn với các vấn đề đang xảy ra với thế giới và nhiều người cũng thấy rằng trước đó họ đã rất ngu dốt hoặc thiên cận.

Công việc tình nguyện là cách tốt nhất để thu thập kinh nghiệm trên nhiều lĩnh vực rộng lớn. 3..... Tình nguyện là cách tuyệt vời để sử dụng một chút thời gian của bạn và đạt được những kỹ năng giá trị dù là chuyên nghiệp hay thực tế.

Công việc tình nguyện đem đến một công việc có lương. Các tình nguyện viên có thể thử một lĩnh vực để xem nó có thích hợp với họ không và cũng cho thấy rằng họ có đủ tận tâm để làm việc không công (không lương) trong hy vọng rằng nó sẽ mang lại một công việc được trả công. 4

3. Read the text. Complete the text by matching sentences a-e with gaps 1-4. There is one extra sentence you do not need.(Đọc bài viết. Hoàn thành bài viết bằng cách nối các câu a-e với các khoảng trống từ 1-4. Có một câu thừa bạn không cần đến.)

1 - d People who volunteer in their community have a personal attachment to the area and want to make it a better place for themselves and for others.

2 - a Indeed, a volunteer often says that the experience has made him or her a better person.

3 - b You can gain experience in education, social work, health care, marketing, and web design: The opportunities are endless.

4 - c English teaching is a great example of a volunteer job that often turns into a career.

Hướng dẫn dịch:

1 - d: Người tham gia tình nguyện trong cộng đồng của họ có sự gắn bó cá nhân với cộng đồng đó và muốn làm cho nơi đó trở thành một nơi tốt đẹp hơn cho bản thân họ và cho người khác.

2 - a: Thật vậy, tình nguyện viên thường nói rằng kinh nghiệm làm cho anh ấy hoặc cô ấy trở thành người hoàn hảo hơn.

3 - b: Bạn có thể thu thập kinh nghiệm ở lĩnh vực giáo dục, công tác xã hội, chăm sóc sức khỏe, tiếp thị và thiết kế web:... các cơ hội là vô tận.

4 - c: Dạy tiếng Anh là một ví dụ điển hình của một công việc tình nguyện có thể biến thành một nghề nghiệp thực sự.

4. Look at the highlighted word in the text and choose the correct meaning.(Nhìn vào những từ được tô sáng trong bài viết và chọn nghĩa đúng.)

1. A 2. B 3. C 4. B 5. A

5. In pairs, discuss the following statements(Làm việc theo cặp, thảo luận những nhận định sau.)



Hướng dẫn dịch:

1. Không cần phải làm tình nguyện khi mà có rất ít người có thể hưởng lợi từ công việc tình nguyện.

2. Cách tốt nhất để làm tình nguyện là cho họ tiền khi họ cần.

Speaking trang 41 - 42 - 43 - 44 SGK Tiếng Anh 10 mới Unit 4

1. Look at some activities for community development. Match them with the reasons why they are important.(Nhìn vào các hoạt động cho sự phát triển cộng đồng. Nối chúng với lí do tại sao chúng quan trọng.)

Activities for community development	Reasons why these activities are important
1. Building houses for low-income people	a. They are prepared for the job market and find better employment.
2. Building facilities like kindergartens, schools, and parks	b. This is important because we need the Earth for life.
3. Widening roads, fixing running water, providing electricity in rural and remote areas	c. When people have a place to live, they can develop other parts of their lives.
4. Training young people for jobs	d. These are necessary facilities for daily living.
5. Protecting the environment and ensuring healthy lifestyles	e. Without these basic things, these areas cannot develop.

1. c 2. d 3. e 4. a 5. b

Hướng dẫn dịch:

Hoạt động phát triển cộng đồng	Lý do tại sao chúng quan trọng
1. Xây nhà cho người có thu nhập thấp	c. Khi người ta có một nơi để sống, họ có thể phát triển khác của cuộc sống.
2. Xây dựng các cơ sở hạ tầng như nhà trẻ, trường học và công viên	d. Chúng là những công trình cần thiết cho cuộc sống
3. Mở đường, sửa đường ống nước, kéo điện về địa phương hoặc những vùng xa	e. Không có những thứ cơ bản này, những vùng đó phát triển.
4. Đào tạo công việc cho những bạn trẻ	a. Họ được chuẩn bị cho thị trường việc làm và thị trường tốt hơn.
5. Bảo vệ môi trường và thúc đẩy lối sống lành mạnh	b. Điều này rất quan trọng vì chúng ta cần Trái đất để

3. Work in groups. Look again at the activities in 1. Discuss and decide on the three most urgent / important things to do in your local area and explain why.(Làm việc theo nhóm. Nhìn lại vào các hoạt động ở bài 1. Thảo luận và quyết định chọn ra 3 thứ cấp bách / quan trọng nhất phải làm ở địa phương của bạn và

giải thích tại sao.) 2. **Work in pairs. Discuss why the activities above are important for community development.** (Làm việc theo cặp. Thảo luận tại sao những hoạt động trên lại quan trọng cho việc phát triển cộng đồng.)



The most urgent important thing to do is building houses for a low-income people because in my local area, there are many people who are so poor that can not build a house. The second priority is training young people for job application skills since many young people in my hometown are unemployed after graduating from college. We consider protecting enviroment a priority thing to do third because we need the Earth for life.

Hướng dẫn dịch:

Điều cấp bách nhất phải làm là xây nhà cho người có thu nhập thấp bởi vì ở vùng của tôi, có rất nhiều người nghèo đến nỗi không thể xây một căn nhà. Điều ưu tiên

thứ 2 là đào tạo việc làm cho những người trẻ bởi vì quê tôi có rất nhiều bạn trẻ thất nghiệp sau khi tốt nghiệp cấp ba. Chúng tôi cho rằng bảo vệ môi trường là điều ưu tiên thứ 3 vì chúng ta cần trái đất để sống.

4. Present your group's decisions to the whole class. The class votes for the group with the best decisions.(Trình bày ý kiến của nhóm bạn với cả lớp. Cả lớp sẽ bình chọn cho nhóm với ý kiến hay nhất.)

Listening trang 41 - 42 - 43 - 44 SGK Tiếng Anh 10 mới Unit 4

1. Discuss the following questions with a partner.(Thảo luận những câu hỏi sau với một người bạn.)



Hướng dẫn dịch:

Có ai cần giúp đỡ trong cộng đồng của bạn không? Nếu có, người ta cần giúp đỡ kiểu gì? Những cách khác nhau mọi người thường giúp đỡ ở cộng đồng của họ là gì?

2. Match the words with their definitions. What are the parts of speech of these words?(Nối các từ với nghĩa của chúng. Từ loại của những từ này là gì?)

a. public service announcement (noun phrase) b. donate (v) c. non-profit (adj)

3. Listen to the announcement by the director of Heart to Heart Charity and decide whether the following statements are true (T) or false (F).(Lắng nghe bài diễn văn của giám đốc Trung tâm Từ thiện Từ Trái Tim Đến Trái Tim và quyết định xem những nhận định sau đúng (T) hay sai (F).)

Bài nghe:

1. T 2. F 3. F 4. F 5. T

Hướng dẫn dịch:

1. Tổ chức Từ thiện từ Trái tim đến Trái tim là tổ chức phi lợi nhuận.
2. Ngày nay, rất ít trẻ con và người lớn trong cộng đồng của chúng tôi đói, lạnh hoặc bệnh.
3. Bạn có thể cho thực phẩm nhưng không cho quần áo.
4. Bạn không thể cho tiền.
5. Bạn có thể đóng góp thời gian và công sức tại văn phòng của tổ chức này.

Nội dung bài nghe:

This is a public service announcement for the Heart to Heart Charity. We are a non-profit organisation that helps people in need. As the Tet holiday approaches, we are asking you to think of those in our community who need help. Even today, we have unbelievable problems in our community. Many children and adults are hungry, cold and sick every day. Our goal here at Heart to Heart Charity is to help those people. To do this, we need your help. To help, you can do one of three easy things. First, you can donate food and clothes to our organisation. Your food and clothing will go straight to someone who needs it. Second, you can donate money

to our organisation. We will only use your money to buy food, clothes, and medicine for the needy. Or last, you can donate your time and work in the office. We always need new volunteers. Your donation of any kind will always be welcome. So please contact us at 15 Ha Thanh Street. We are open from 8.30 a.m. to 10p.m. every day.

Hướng dẫn dịch:

Đây là một thông báo dịch vụ công cho Tổ chức từ thiện Từ Trái tim đến Trái tim. Chúng tôi là một tổ chức phi lợi nhuận giúp mọi người có nhu cầu. Theo cách tiếp cận kỳ nghỉ Tết, chúng tôi yêu cầu bạn nghĩ về những người trong cộng đồng của chúng ta, những người cần giúp đỡ. Thậm chí ngày nay, chúng ta có những vấn đề không thể tin được trong cộng đồng của chúng tôi. Nhiều trẻ em và người lớn bị đói, lạnh và bệnh mỗi ngày. Mục tiêu của chúng tôi ở đây là hội từ thiện từ Trái tim đến Trái tim giúp đỡ những người đó. Để làm điều này, chúng tôi cần sự giúp đỡ của bạn. Để giúp đỡ, bạn có thể làm một trong ba điều dễ dàng. Đầu tiên, bạn có thể tặng thực phẩm và quần áo cho tổ chức của chúng tôi. Thức ăn và quần áo của bạn sẽ đi thẳng đến người cần nó. Thứ hai, bạn có thể quyên góp tiền cho tổ chức của chúng tôi. Chúng tôi sẽ chỉ sử dụng tiền của bạn để mua thực phẩm, quần áo và thuốc cho người nghèo. Hoặc, bạn có thể đóng góp thời gian của bạn và làm việc trong văn phòng. Chúng tôi luôn cần những tình nguyện viên mới. Đóng góp của bạn dưới mọi hình thức sẽ luôn được chào đón. Vì vậy, xin vui lòng liên hệ với chúng tôi tại số 15 đường Hà Thành. Chúng tôi mở cửa từ 8 giờ 30 sáng đến 10 giờ tối hàng ngày.

4. Listen to the announcement again and choose the best answer.(Lắng nghe lại bài diễn văn và chọn câu trả lời đúng nhất.)

Bài nghe:

1. First, you can donate _____

A



B



C



2. Second, you can donate _____

A



B



C



3. Third, you can donate _____

A



B



C



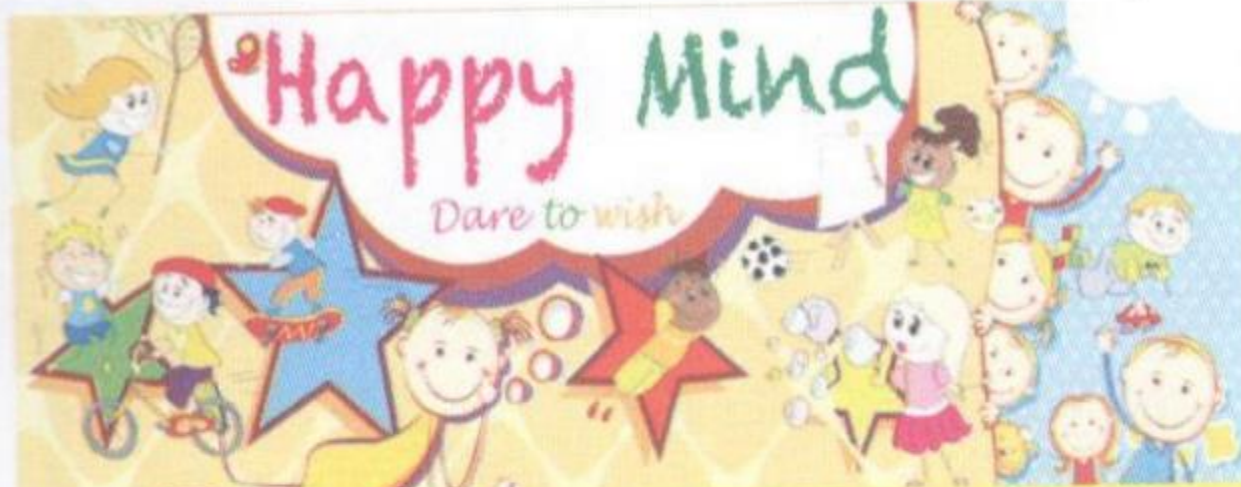
1. C 2. A 3. B

5. **Work in groups. Ask and answer the following questions.** (Làm việc theo nhóm. Hỏi và trả lời các câu hỏi sau.)

Hướng dẫn dịch:

Bạn đã bao giờ làm tình nguyện hay làm hoạt động dịch vụ cộng đồng? Nếu rồi, bạn đã làm gì? Nếu chưa, kế hoạch của bạn để giúp mọi người trong cộng đồng là gì?

Writing trang 41 - 42 - 43 - 44 SGK Tiếng Anh 10 mới Unit 4



VOLUNTEER TEACHERS NEEDED

We need experienced, creative and patient volunteers to work as teachers at our Happy Mind Charity Centre. Your job will be teaching Vietnamese and Maths to the children at our centre.

Please apply in writing to:
25 Bao Ha Street, Ha Noi, Viet Nam

Job

1. Read the letter. Why did Quan write it?(Đọc lá thư. Tại sao Quân viết nó?)

Because he wanted to apply for the volunteer teaching job. (Bởi vì cậu ấy muốn ứng tuyển vào vị trí giáo viên tình nguyện.)

Hướng dẫn dịch:

11 Hà Nam, Đông Đa, Hà Nội

Ngày 27 tháng 2 năm 2013

Giám đốc Trung tâm Từ thiện Tâm trí Hạnh phúc 25 Bao Ha, Hà Nội

Kính gửi ông/bà,

Tôi viết thư này để xin dự tuyển vào vị trí giáo viên tình nguyện tại trung tâm Từ thiện Tâm trí Hạnh phúc. Tôi thấy quảng cáo tuyển dụng của trung tâm trên báo Tuổi trẻ ngày 22 tháng 2.

Tôi đã có kinh nghiệm dạy trẻ em. Vào mùa hè năm ngoái, tôi đã làm gia sư cho một nhóm học sinh tiểu học tại địa phương trong 2 tháng. Tôi đã dạy các em môn Toán và tiếng Việt. Việc học của các em ở đã tiến bộ hơn nhiều sau đó.

Tôi người sáng tạo, kiên nhân và có tình yêu to lớn đối với trẻ em. Tôi có thể gửi cho ông/bà 2 thư giới thiệu từ giáo viên của tôi và 2 từ phụ huynh của học trò tôi.

Tôi hoàn toàn sẵn sàng cho một cuộc phỏng vấn vào bất cứ ngày nào sau giờ ở trường hoặc cuối tuần. Nếu đơn tuyển dụng của tôi được chấp thuận tôi có thể bắt đầu dạy từ tháng sau : buổi chiều hoặc cuối tuần.

Mong nhận được hồi âm từ ông/bà.

Trân trọng

Trần Mạnh Quân

2. Read the letter and answer the questions.(Đọc lá thư và trả lời câu hỏi.)

Hướng dẫn dịch câu hỏi:

1. Quân đã biết về công việc như thế nào?
2. Quân đã dạy ai mùa hè vừa rồi?
3. Quân dạy họ trong bao lâu?
4. Quân tự mô tả về mình như thế?
5. Quân có thể đưa ra bao nhiêu chứng nhận?
6. Khi nào Quân có thể bắt đầu dạy?

1. He saw the advertisement in the Youth Newspaper on February 22th. (Anh ấy tìm thấy quảng cáo trên báo Tuổi Trẻ vào ngày 22 tháng 2.)

2. He taught a group of primary students in his area. (Anh ấy đã dạy cho một nhóm học sinh tiểu học tại địa phương anh ấy.)

3. He taught them for two months. (Anh ấy dạy chúng trong 2 tháng.)

4. He is creative, patient and has great love for children. (Anh ấy là người sáng tạo, kiên nhẫn và có tình yêu to lớn đối với trẻ em.)

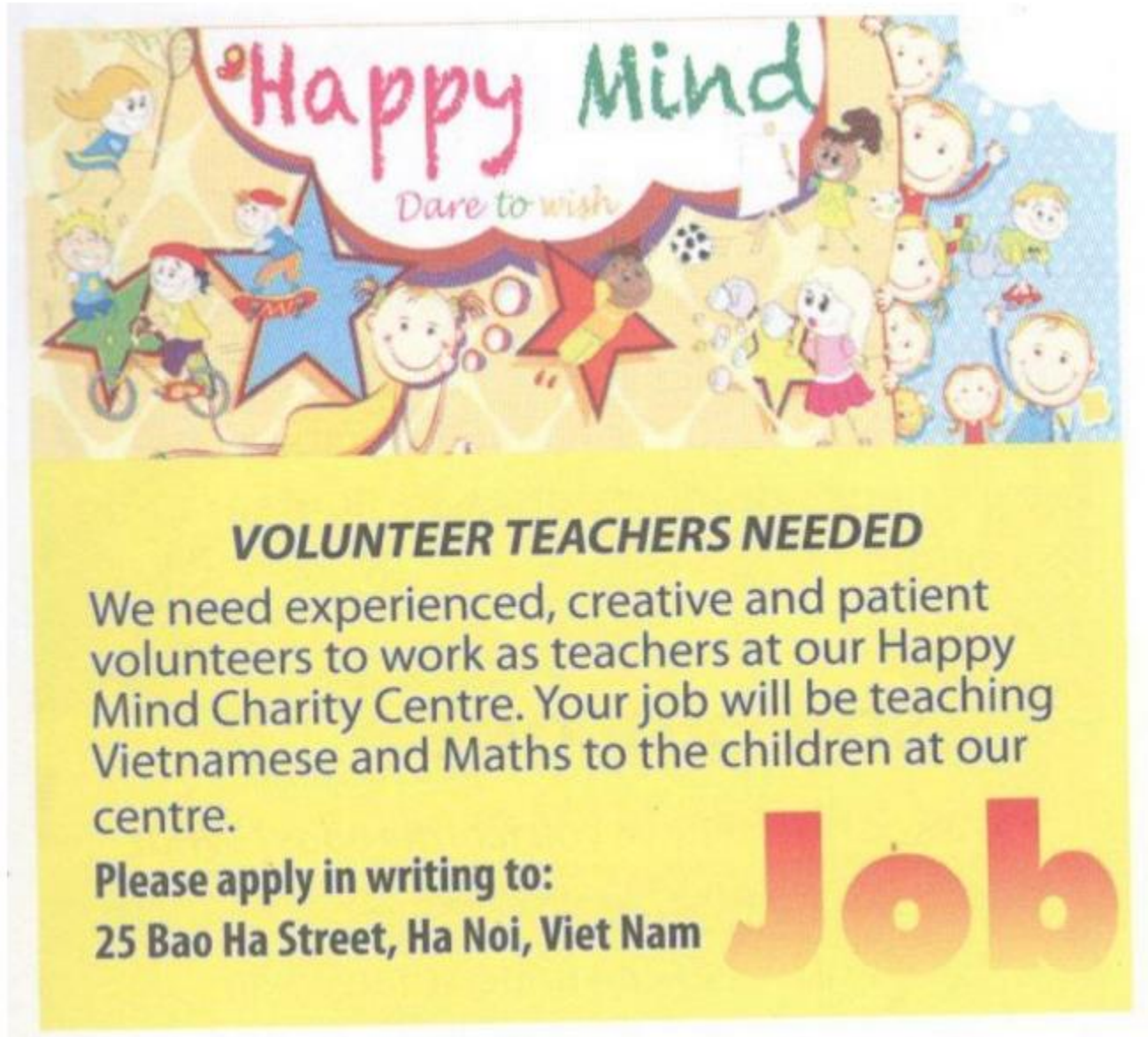
5. He can give four references. (Anh ấy có thể gửi 4 thư giới thiệu.)

6. He can start teaching from next months. (Anh ấy có thể bắt đầu dạy từ tháng sau.)

3. Read the letter again. Match each paragraph in the letter with its purpose. (3. Đọc lá thư lần nữa. Nối mỗi đoạn trong lá thư với mục đích của nó.)

Pgph 1 - b Pgph 2 - c Pgph 3 - d Pgph 4 - a

4. Read the job advertisement. Answer the questions about it. (Đọc tin tuyển dụng công việc. Trả lời câu hỏi về nó.)



The poster features a colorful illustration of children playing and learning. At the top, the text 'Happy Mind' is written in large, stylized letters, with 'Dare to wish' in smaller text below it. The main text on the poster reads: 'VOLUNTEER TEACHERS NEEDED. We need experienced, creative and patient volunteers to work as teachers at our Happy Mind Charity Centre. Your job will be teaching Vietnamese and Maths to the children at our centre. Please apply in writing to: 25 Bao Ha Street, Ha Noi, Viet Nam'. The word 'Job' is written in large, bold, orange letters at the bottom right.

Happy Mind
Dare to wish

VOLUNTEER TEACHERS NEEDED

We need experienced, creative and patient volunteers to work as teachers at our Happy Mind Charity Centre. Your job will be teaching Vietnamese and Maths to the children at our centre.

Please apply in writing to:
25 Bao Ha Street, Ha Noi, Viet Nam

Job

Hướng dẫn dịch câu hỏi:

1. Những phẩm chất cần có cho công việc là gì?
 2. Nhiệm vụ của công việc là gì?
1. Reliable and hard-working. (Đáng tin cậy và chăm chỉ.)
 2. Welcoming guests and receiving donations for the organisations. (Đón khách và nhận quà về cho tổ chức.)

5. You would like to volunteer at the Heart to Heart Charity Office. Write a formal letter of 140-160 words applying for the job. Follow the writing plan in 3. (Bạn có thể muốn làm tình nguyện tại Văn phòng Tình nguyện Từ Trái Tim Đến Trái Tim. Hãy viết một lá thư trang trọng khoảng 140-160 từ để xin việc. Làm theo dàn ý bài viết ở bài 3.)

48/10 Cay Tram, Ward 4, Go Vap Dist, HCMC

29 June, 2015

Director

Heart to Heart Charity Office 15 Ha Thanh Street Dear sir or Madam,

I am writing for the job of a volunteer at your Heart To Heart Charity Office. I saw the advertisement on our school notice board last Monday.

I have experience of doing office work. Last summer, I had a chance to volunteer at the Happy Mind Charity Centre as a front office worker. There, I received visiting donors and volunteers as well.

I am reliable, honest, hard-working and good at communication. If necessary, I can send you a references from the Director of the Happy Mind Charity Centre.

I am available for an interview any day after school or at weekends. If my application is successful, I can start working from next week in the afternoons or at weekends.

I look forward to hearing from you.

Yours faithfully,

Nguyen Trung Hieu

Hướng dẫn dịch:

Số 48/10 Cây Tràm, Phường 4, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

Ngày 29 tháng 6 năm 2015

Giám đốc

Văn phòng Từ thiện từ Trái tim đến Trái tim

Kính gửi ông/bà,

Tôi viết thư này để xin dự tuyển vào vị trí giáo viên tình nguyện tại Văn phòng Từ thiện từ Trái tim đến Trái tim. Tôi thấy quảng cáo tuyển dụng tại bảng thông báo của trường vào thứ hai tuần trước.

Tôi đã có kinh nghiệm làm việc tại văn phòng. Vào mùa hè năm ngoái, tôi đã có cơ hội tham gia tình nguyện tại Trung tâm Từ thiện Tâm trí Hạnh phúc với vai trò nhân viên nhân phòng, ở đó, tôi đón tiếp mạnh thường quân cũng như các tình nguyện viên.

Tôi là người đáng tin cậy, trung thực, chăm chỉ và giao tiếp tốt. Nếu cần, tôi có thể gửi thư giới thiệu của Giám đốc Trung tâm Từ thiện Tâm trí Hạnh phúc.

Tôi hoàn toàn sẵn sàng cho một cuộc phỏng vấn vào bất cứ ngày nào sau giờ ở trường hoặc cuối tuần. Nếu đơn tuyển dụng của tôi được chấp thuận tôi có thể bắt đầu công việc vào cuối chiều tuần sau hoặc cuối tuần.

Mong nhận được hồi âm từ ông/bà.

Trân trọng

Đỗ Minh Khang